TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 337/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 24 tháng 6 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 300/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962. Địa chỉ: Khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị L, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị L (Giấy chứng nhận kết hôn số 103 ngày 31/10/2013 tại UBND phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh - nay là UBND phường M, tỉnh Quảng Ninh).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị L xác định không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001318 ngày 15/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho ông T số tiền còn lại là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Bà Phạm Thị L không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 2 - Tuyên Quang (02 bản);
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc